

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: **Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam**

Mã chứng khoán: TYA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.

Điện thoại: 0251-3836361-4

Fax: 0251-3836388

Người thực hiện công bố thông tin: Linh Thin Pau

Chức vụ: Trưởng phòng quản lý chứng khoán

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24 giờ theo yêu cầu:

Nội dung thông tin công bố:

Giải trình và báo cáo tài chính bán niên kiểm toán tổng hợp và Trụ sở chính năm 2018 Taya.

Toàn bộ nội dung CBTT này được đăng tải trên Website của công ty từ ngày 14 tháng 08 năm 2018 tại website: www.taya.com.vn mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu vp

Người CBTT được ủy quyền



LINH THIN PAU

Số: 1-1388/taya-vn-gt

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM

(Giải trình BCTC kiểm toán bán niên năm 2018–Trụ sở chính)

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam giải trình Báo cáo tài chính bán niên kiểm toán (trụ sở chính) năm 2018 giảm lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2017 và chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2018 trước kiểm toán như sau:

I. Giải trình giảm lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	1~6 tháng/2018	1~6 tháng/2017	Tăng giảm	Tăng giảm %
Doanh thu thuần	675.479.877.195	525.897.364.814	149.582.512.381	28,44%
Giá vốn hàng bán	635.879.186.485	477.587.047.684	158.292.138.801	33,14%
Lợi nhuận thuần từ HĐHD	16.568.566.564	27.685.130.761	-11.116.564.197	-40,15%
Lợi nhuận sau thuế	13.533.172.994	22.639.103.363	-9.105.930.369	-40,22%

➤ **Giải trình cụ thể:**

- Tỷ suất giá vốn 1~6 tháng năm 2018 tăng 3,33% so với 1~6 tháng năm 2017 làm ảnh hưởng giảm lợi nhuận đáng kể mặc dù doanh thu 1~6 tháng/2017 cao hơn doanh thu 1~6 tháng/2018. Doanh thu gia tăng nhưng không bù đắp được do tăng giá vốn làm giảm lợi nhuận.
- Giá đồng tám nguyên liệu LME nhập khẩu bình quân 1~6 tháng năm 2018 là USD6.915,49/tấn, 1~6 tháng năm 2017 là USD5.748,19, chênh lệch USD1.167,3/tấn.

II. Giải trình chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2018 trước kiểm toán như sau:

So sánh chênh lệch số liệu:

ĐVT: đồng

Nội dung	Số liệu kiểm toán	Số liệu tự quyết	Tăng/giảm so với kiểm toán
Bảng cân đối kế toán			
Phải thu ngắn hạn khách hàng(131)	265.956.831.360	300.147.479.693	-34.190.648.333
Phải thu nội bộ ngắn hạn(133)	31.548.051.273	4.693.942.486	26.854.108.787
Phải thu ngắn hạn khác (136)	239.416.668	27.520.247.499	-27.280.830.831
Tài sản thuế TNDN hoãn lại(262)	308.226.328	232.598.547	75.627.781
Người mua trả tiền trước(312)	5.004.288.485	39.621.658.862	-34.617.370.377



Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này (421b)	13.533.172.994	13.457.545.213	75.627.781
Bảng lãi lỗ			
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-75.627.781	-	-75.627.781

1. Giải trình cụ thể:

Bảng cân đối kế toán

- So sánh bảng chênh lệch số liệu trên cho thấy đơn vị kiểm toán điều chỉnh giảm Phải thu ngắn hạn khách hàng(131) thành 265.956.831.360 đồng phát sinh chênh lệch -34.190.648.333 đồng. (300.147.479.693 đồng - 34,617,370,377 đồng đối ứng khoản phải thu ngắn hạn khách hàng (131) và người mua trả tiền trước (312) + 426,722,044 đồng khoản người mua trả tiền trước của chi nhánh Hải Dương)
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Người mua trả tiền trước (312) thành 5.004.288.485 đồng phát sinh chênh lệch -34.617.370.377 đồng .
- Kiểm toán điều chỉnh Phải thu nội bộ ngắn hạn(133) thành 31.548.051.273 đồng phát sinh chênh lệch 26.854.108.787 đồng (4.693.942.486 đồng+cổ tức tiền mặt 27.280.830.831 đồng- khoản người mua trả tiền trước của chi nhánh Hải Dương 426,722,044 VND)
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Phải thu ngắn hạn khác (136) thành 239.416.668 đồng phát sinh chênh lệch -27.280.830.831 đồng.
- Kiểm toán điều chỉnh tăng Chi phí thuế TNDN hoãn lại (262) 75,627,781 đồng tương ứng Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này (421b) tăng 75.627.781 đồng.

Do điều chỉnh và phân loại lại các số liệu nêu trên đã ảnh hưởng làm thay đổi các số liệu khác trong Bảng cân đối kế toán.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Đơn vị kiểm toán điều chỉnh Chi phí thuế TNDN hoãn lại ảnh hưởng lợi nhuận sau thuế gia tăng 75.627.781 đồng.

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

- Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán do ảnh hưởng bởi những điều chỉnh và thay đổi số liệu nêu trên, một vài số liệu tại Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cũng được điều chỉnh, phân loại và trình bày lại nhưng không làm thay đổi số dư cuối kỳ.

Trân trọng và kính chào!

Đồng Nai, ngày 14 tháng 08 năm 2018

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Tổng giám đốc



Wang Ting Shu

Số: 2-1488/taya-vn-gt

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM

(Giải trình BCTC kiểm toán bán niên năm 2018–Tổng hợp)

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam giải trình Báo cáo tài chính bán niên kiểm toán tổng hợp năm 2018 giảm lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2017 và chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2018 trước kiểm toán như sau:

I. Giải trình giảm lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	1~6 tháng/2018	1~6 tháng/2017	Tăng giảm	Tăng giảm %
Doanh thu thuần	867.960.951.340	681.303.667.913	186.657.283.427	27,40%
Giá vốn hàng bán	809.054.157.831	619.213.226.050	189.840.931.781	30,66%
Lợi nhuận thuần từ HĐHD	27.650.648.505	34.740.198.898	-7.089.550.393	-20,41%
Lợi nhuận sau thuế	22.279.990.177	27.861.305.387	-5.581.315.210	-20,03%

➤ **Giải trình cụ thể:**

- Tỷ suất giá vốn 1~6 tháng năm 2018 tăng 2,32% so với 1~6 tháng năm 2017 làm ảnh hưởng giảm lợi nhuận đáng kể. Doanh thu 1~6 tháng năm 2018 tuy cao hơn cùng kỳ năm 2018 nhưng không bù đắp được do tăng giá vốn làm giảm lợi nhuận.
- Giá đồng tấm nguyên liệu LME nhập khẩu bình quân 1~6 tháng năm 2018 là USD6.915,49/tấn, 1~6 tháng năm 2017 là USD5.748,19, chênh lệch USD1.167,3/tấn.

II. Giải trình chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2018 trước kiểm toán như sau:

So sánh chênh lệch số liệu:

DVT: đồng

Nội dung	Số liệu kiểm toán	Số liệu tự quyết	Tăng/giảm so với kiểm toán
Bảng cân đối kế toán			
Phải thu ngắn hạn khách hàng(131)	312.177.037.035	353.742.189.281	-41.565.152.206
Giá trị hao mòn lũy kế (223)	377.023.148.521	377.023.148.771	250
Tài sản thuế TNDN hoãn lại(262)	471.977.971	396.350.190	75.627.781
Phải trả người bán ngắn hạn(311)	280.550.589.050	280.977.311.094	426.722.044
Người mua trả tiền trước(312)	7.246.374.733	48.384.804.895	-41.138.430.162
Lợi nhuận chưa phân phối	22.279.990.177	22.204.362.146	75.627.781

kỳ này (421b)			
Bảng lãi lỗ			
Giá vốn hàng bán	809.054.157.831	809.054.158.081	-250
Doanh thu hoạt động tài chính	4.741.965.594	4.709.071.411	32.894.183
Chi phí tài chính	6.875.270.963	6.842.376.780	32.894.183
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-75.627.781	-	-75.627.781

1. Giải trình cụ thể:

Bảng cân đối kế toán

- So sánh bảng chênh lệch số liệu trên cho thấy đơn vị kiểm toán điều chỉnh giảm Phải thu ngắn hạn khách hàng(131) thành 312.177.037.035 đồng phát sinh chênh lệch -41.565.152.206 đồng. (353.742.189.281 đồng-41.565.152.206 đồng đối ứng khoản phải thu ngắn hạn khách hàng (131) và người mua trả tiền trước (312)
- Kiểm toán điều chỉnh Phải trả người bán ngắn hạn(311) thành 280.550.589.050 đồng phát sinh chênh lệch -426.722.044 đồng (khoản người mua trả tiền trước của chi nhánh Hải Dương).
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Người mua trả tiền trước (312) thành 7.246.374.733 đồng phát sinh chênh lệch -41.138.430.162 đồng(đối ứng khoản phải thu ngắn hạn khách hàng (131) và người mua trả tiền trước (312).
- Kiểm toán điều chỉnh Giá trị hao mòn lũy kế (223) thành 377.023.148.521 phát sinh chênh lệch 250 đồng tương ứng giá vốn hàng bán giảm 250 đồng.
- Kiểm toán điều chỉnh tăng Chi phí thuế TNDN hoãn lại (262)75,627,781 đồng tương ứng Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này (421b) tăng 75.627.781 đồng.

Do điều chỉnh và phân loại lại các số liệu nêu trên đã ảnh hưởng làm thay đổi các số liệu khác trong Bảng cân đối kế toán.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Đơn vị kiểm toán điều chỉnh Chi phí thuế TNDN hoãn lại ảnh hưởng lợi nhuận sau thuế gia tăng 75.627.781 đồng.

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

- Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán do ảnh hưởng bởi những điều chỉnh và thay đổi số liệu nêu trên, một vài số liệu tại Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cũng được điều chỉnh, phân loại và trình bày lại nhưng không làm thay đổi số dư cuối kỳ.

Trân trọng và kính chào!

Đồng Nai, ngày 14 tháng 08 năm 2018

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam



Wang Ting Shu